TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T T** **THÀNH PHỐ H** **_____**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **_____**

T T, ngày 06 tháng 9 năm 2024

Số: 400/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 386/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc "*Ly hôn*", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn xxx, xã Đ, huyện T T, thành phố H

- Bị đơn: Anh Trần Anh T, sinh năm 1977

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn xxx, xã Đ, huyện T T, thành phố H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Anh T.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Anh T có ba con chung là cháu Trần Minh H, sinh ngày 29/9/2007, cháu Trần Khánh H, sinh ngày 29/9/2012 và cháu Trần Minh Q, sinh ngày 24/9/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Anh T như sau: Giao cháu Trần Minh Q cho chị Nguyễn Thị

Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Quang M đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Giao hai cháu Trần Minh H và Trần Khánh H cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Minh H và cháu Trần Khánh H đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của các đương sự cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Anh T được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, nhà đất chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007409 ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T T. Trả lại chị Nguyễn Thị Thu H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã Đ, huyện T T, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 50, quyển số 01 ngày 18/10/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hải